

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày 04 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Đề cương xây dựng Kiến trúc Chính quyền
điện tử tỉnh Hà Tĩnh, phiên bản 2.0**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 12/7/2006;

Căn cứ Quyết định số 2323/QĐ-BTTTT ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 2.0;

Theo đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông tại Văn bản số 56/TTr-STTTT ngày 30/12/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề cương xây dựng Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Hà Tĩnh, phiên bản 2.0, với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên nhiệm vụ: Xây dựng Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Hà Tĩnh, phiên bản 2.0.

2. Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

3. Đề cương nhiệm vụ:

3.1. Mục đích, phạm vi áp dụng

3.1.1. Mục đích

Xây dựng Kiến trúc Chính quyền điện tử (CQĐT) phiên bản 2.0 của tỉnh làm cơ sở tổ chức triển khai CQĐT kịp thời, hiệu quả, bảo đảm phù hợp với khung kiến trúc Chính phủ điện tử quốc gia phiên bản 2.0; nâng cao chất lượng, hiệu quả triển khai, ứng dụng các hệ thống thông tin trong CQĐT của tỉnh.

3.1.2. Phạm vi áp dụng

Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh tuân thủ Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Hà Tĩnh, phiên bản 2.0 khi triển khai ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) xây dựng CQĐT.

3.2. Tầm nhìn kiến trúc

3.2.1. Xác định các thành phần và mối quan hệ giữa các thành phần trong Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Hà Tĩnh.



3.2.2. Xây dựng lộ trình và kế hoạch tổng quát trong việc triển khai Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Hà Tĩnh.

3.3. Nguyên tắc kiến trúc

3.3.1. Phù hợp với Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 2.0 được ban hành kèm theo Quyết định số 2323/QĐ-BTTTT ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông.

3.3.2. Phù hợp với mục tiêu, định hướng triển khai ứng dụng CNTT của quốc gia; phù hợp với Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/03/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025.

- Phù hợp với quy trình nghiệp vụ của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh, hướng đến đơn giản hóa, hiệu quả, thống nhất và tường minh trong quy trình nghiệp vụ.

- Ưu tiên triển khai các ứng dụng CNTT theo các kế hoạch, chiến lược đã được ban hành của Chính phủ và của tỉnh.

- Tuân thủ các quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy định kỹ thuật về ứng dụng CNTT của quốc gia, chuyên ngành.

3.4. Định hướng phát triển CQĐT

3.4.1. Hoàn thiện môi trường chính sách.

3.4.2. Phát triển cơ sở hạ tầng.

3.4.3. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong cơ quan hành chính nhà nước.

3.4.4. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác của đội ngũ cán bộ chuyên trách CNTT, tăng cường đào tạo, thu hút nhân lực CNTT.

3.4.5. Quan tâm phát triển công nghiệp CNTT.

3.5. Kiến trúc hiện tại

3.5.1. Kiến trúc nghiệp vụ

- Sơ đồ quy trình xử lý nghiệp vụ hiện tại

- Sơ đồ quy trình xử lý nghiệp vụ liên thông (đối với các nghiệp vụ liên thông)

3.5.2. Kiến trúc ứng dụng

- Hiện trạng các ứng dụng đang sử dụng

- Mô tả nhu cầu phát triển hoặc nâng cấp các thành phần ứng dụng (nếu có)

3.5.3. Kiến trúc dữ liệu

- Hiện trạng các cơ sở dữ liệu

- Hiện trạng kết nối, chia sẻ dữ liệu

- Mô tả nhu cầu về xây dựng các cơ sở dữ liệu hoặc kết nối, chia sẻ dữ liệu (nếu có)

- Khác (nếu có)

3.5.4. Kiến trúc Công nghệ

- Sơ đồ mạng hiện tại

- Hiện trạng hạ tầng CNTT tại Trung tâm dữ liệu/Phòng máy chủ

- Hiện trạng hạ tầng CNTT tại các đơn vị
- Khác (nếu có)

3.5.5. Kiến trúc an toàn thông tin

- Mô hình hiện trạng an toàn thông tin
- Mô tả hiện trạng các phương án đảm bảo an toàn thông tin
- Mô tả hiện trạng các phương án quản lý an toàn thông tin
- Khác (nếu có)

3.5.6. Ưu điểm, hạn chế

3.6. Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Hà Tĩnh phiên bản 2.0

3.6.1. Sơ đồ tổng quát CQĐT

3.6.2. Kiến trúc Nghiệp vụ

- Nguyên tắc nghiệp vụ
- Danh mục nghiệp vụ
- Kế hoạch hoạt động nghiệp vụ
- Sơ đồ quy trình nghiệp vụ
- Sơ đồ liên thông nghiệp vụ
- Sơ đồ tổ chức các cơ quan nhà nước thuộc Bộ

3.6.3. Kiến trúc Dữ liệu

- Nguyên tắc Dữ liệu
- Mô hình dữ liệu

Thể hiện tối thiểu mức khái niệm; đáp ứng yêu cầu quy định tại Chương II, Thông tư số 13/2017/TT-BTTTT ngày 23/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông. Các đối tượng dữ liệu tham chiếu mô hình tham chiếu dữ liệu.

3.6.4. Kiến trúc ứng dụng

Mô hình tham chiếu ứng dụng trong Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử 2.0.

- Nguyên tắc ứng dụng
- Sơ đồ giao diện ứng dụng
- Sơ đồ giao tiếp ứng dụng
- Ma trận quan hệ ứng dụng - ứng dụng
- Sơ đồ tích hợp ứng dụng
- Các yêu cầu về đảm bảo chất lượng
- Các yêu cầu về duy trì hệ thống ứng dụng
- Danh sách ứng dụng

3.6.5. Kiến trúc công nghệ

- Nguyên tắc công nghệ

Trình bày, mô tả các nguyên tắc kỹ thuật - công nghệ.

- Sơ đồ mạng

Thể hiện sơ đồ mạng sử dụng trong Chính phủ điện tử; bao gồm các loại mạng LAN, WAN, mạng truyền số liệu chuyên dùng, mạng không dây, khác (nếu cần thiết).

- Hạ tầng Trung tâm dữ liệu/Phòng máy chủ

Thể hiện các nội dung bao gồm quy hoạch Trung tâm dữ liệu, cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin của Trung tâm dữ liệu.

- Danh mục các tiêu chuẩn kỹ thuật

Thể hiện các tiêu chuẩn kỹ thuật, quy chuẩn kỹ thuật sẽ được áp dụng để triển khai; cần xây dựng để áp dụng:

+ *Danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước được ban hành kèm theo Thông tư số 39/2017/TT-BTTTT ngày 15/12/2020 của Bộ trưởng Bộ thông tin và Truyền thông.*

+ *Các tiêu chuẩn kỹ thuật, quy chuẩn kỹ thuật chuyên ngành có liên quan.*

+ *Các tiêu chuẩn kỹ thuật, quy chuẩn kỹ thuật khác có liên quan.*

- Dự báo công nghệ

3.6.6. Kiến trúc An toàn thông tin

- Nguyên tắc an toàn thông tin

Trình bày, mô tả các nguyên tắc an toàn thông tin.

- Các loại kiểm soát an toàn thông tin

- Mô hình an toàn thông tin

- Phương án đảm bảo an toàn thông tin

- Phương án quản lý an toàn thông tin

- Phương án dự phòng thảm họa

- Phương án giám sát liên tục công tác đảm bảo an toàn thông tin

- Phương án đánh giá, duy trì công tác đảm bảo an toàn thông tin

- Khác (nếu có).

3.7. Phân tích khoảng cách

Phân tích khoảng cách về nghiệp vụ, dữ liệu, ứng dụng, công nghệ, an toàn thông tin giữa hiện tại và tương lai và đề xuất giải pháp để đạt mục tiêu

3.8. Tổ chức triển khai

3.8.1. Danh sách các nhiệm vụ

Trình bày cụ thể danh mục các nhiệm vụ thực hiện Kiến trúc.

3.8.2. Lộ trình triển khai các nhiệm vụ

Trình bày rõ lộ trình triển khai theo năm, cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp.

3.8.3. Giải pháp quản trị kiến trúc

3.8.4. Giải pháp về nguồn nhân lực

3.8.5. Giải pháp về cơ chế, chính sách

3.8.6. Giải pháp về tài chính

3.9. Phụ lục: Có các phụ lục của Kiến trúc Chính quyền điện tử phiên bản 2.0

4. Dự toán kinh phí thực hiện: Không quá 495.000.000 đồng (Bốn trăm chín mươi lăm triệu đồng).

5. Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh.

6. Thời gian thực hiện: Năm 2021.

Điều 2. Giao Sở Tài chính phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông soát xét, thẩm định dự toán, tham mưu bố trí kinh phí năm 2021; giao Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành;

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Thông tin và Truyền thông; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này/.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các Phó CT UBND tỉnh;
- PVP Trần Tuấn Nghĩa;
- Trung tâm TT-CB-TH;
- Lưu: VT, PC₁.

[Handwritten signature]

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Ngọc Châu

